

Ngày 30/06/2025	11,050 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.8%	-0.5%	-6.4%

	Q2/25	
ROE	1.8%	+/- YoY ▲ 0.4%

	Q2/25		
DT thuần	581	QoQ	YoY
		▲ 163	▲ 19.0
		▲ 39.1%	▲ 3.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,000	YoY
		▲ 122
		▲ 13.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	61.2	QoQ	YoY
		▲ 9.20	▲ 13.7
		▲ 17.7%	▲ 28.9%
	tỷ VNĐ		

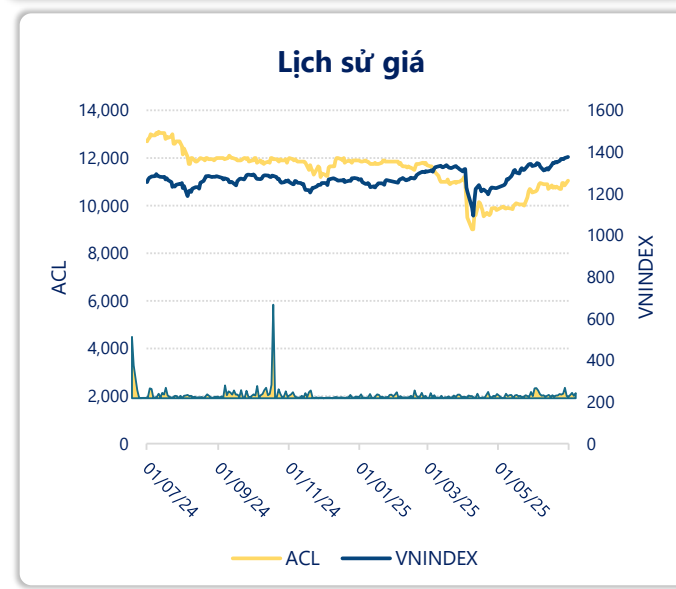
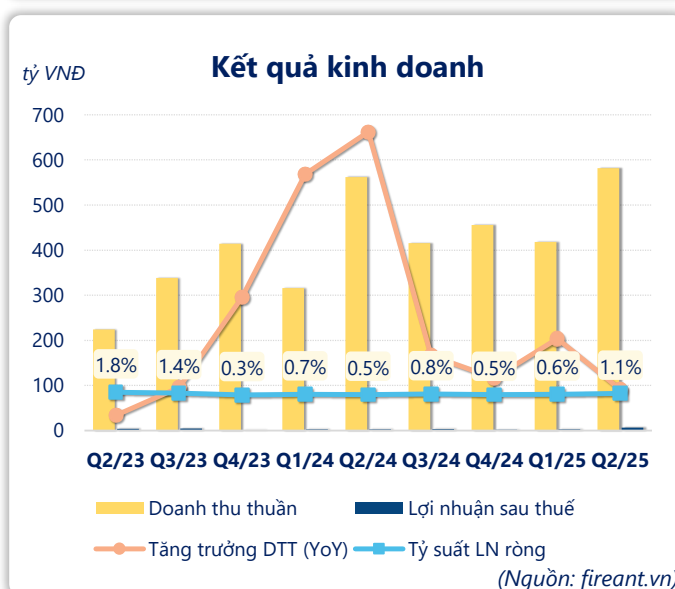
	6T 2025	
LN gộp	113	YoY
		▲ 26.2
		▲ 30.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	7.79	QoQ	YoY
		▲ 4.68	▲ 3.74
		▲ 150%	▲ 92.3%
	tỷ VNĐ		

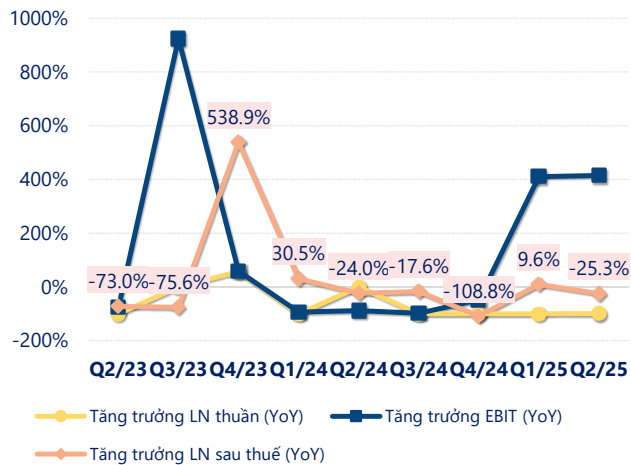
	6T 2025	
LN thuần	10.9	YoY
		▲ 4.24
		▲ 63.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	6.47	QoQ	YoY
		▲ 3.88	▲ 3.69
		▲ 150%	▲ 133%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	9.06	YoY
		▲ 4.00
		▲ 79.2%
	tỷ VNĐ	

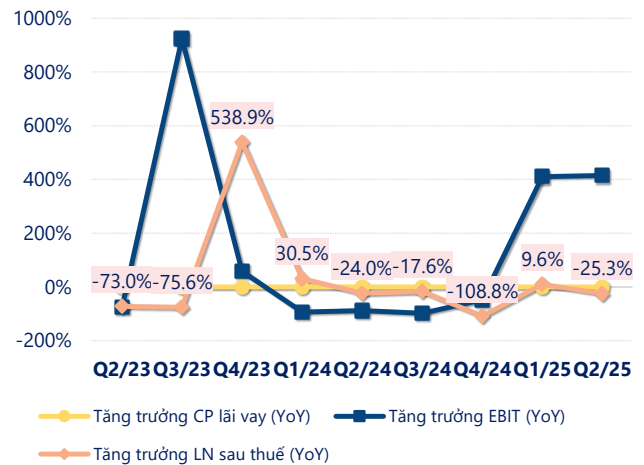


Tăng trưởng lợi nhuận



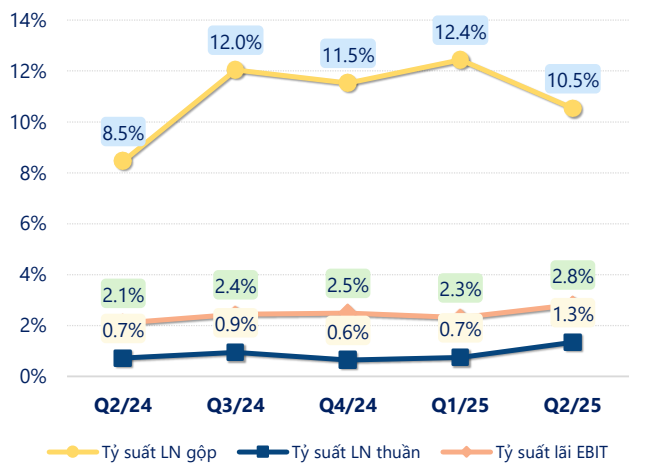
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



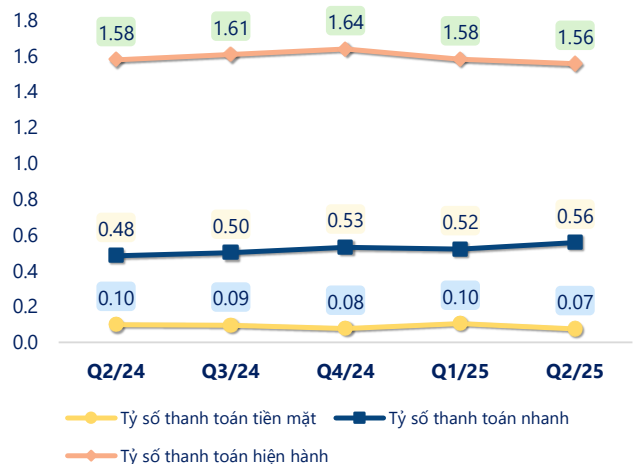
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



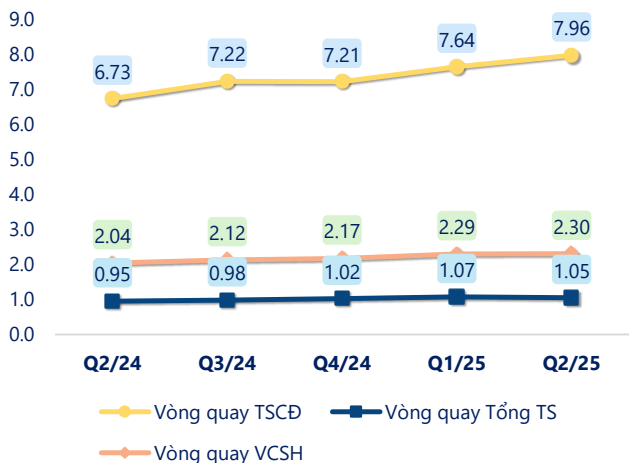
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



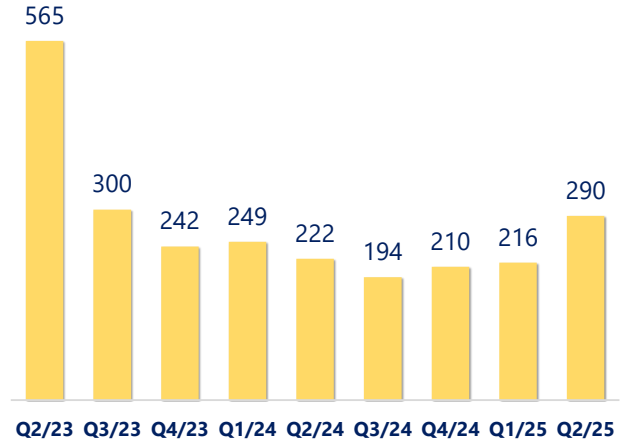
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	581	562	3.5%	1,000	878	13.9%
Giá vốn hàng bán	520	514	1.2%	886	791	12.0%
Lợi nhuận gộp	61.2	47.5	28.9%	113	86.8	30.5%
Doanh thu HĐTC	5.72	7.13	-19.7%	8.67	10.1	-14.1%
Chi phí TC	9.00	7.91	13.8%	16.8	15.6	7.7%
Chi phí lãi vay	8.77	7.78	12.7%	15.5	15.2	2.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	33.3	28.3	17.7%	62.3	49.3	26.2%
Chi phí QLDN	16.8	14.4	17.0%	32.0	25.3	26.4%
LN thuần từ HĐKD	7.79	4.05	92.3%	10.9	6.66	63.6%
Lợi nhuận khác	-0.16	-0.03	-437%	-0.39	-0.08	-412%
LN trước thuế	7.63	4.01	90.2%	10.5	6.58	59.6%
Lợi nhuận sau thuế	6.47	2.78	133%	9.06	5.06	79.2%
LNST của CĐ cty mẹ	6.47	2.78	133%	9.06	5.06	79.2%

(Nguồn: fireant.vn)

